

HÌNH TƯỢNG ÔNG GIÀ TRONG *ÔNG GIÀ VÀ BIỂN CÁ* CỦA E. HEMINGWAY VÀ *MUỐI CỦA RỪNG* CỦA NGUYỄN HUY THIỆP TỪ GÓC NHÌN SO SÁNH

Nguyễn Thị Hải Phương và Phạm Thị My
Khoa Ngữ văn, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

Tóm tắt. Với bài viết này, chúng tôi muốn vận dụng lí thuyết văn học so sánh để đi vào nghiên cứu một hiện tượng văn học cụ thể, đó là hình tượng ông già trong hai tác phẩm *Ông già và biển cá* của E. Hemingway và *Muối của rừng* của Nguyễn Huy Thiệp. Qua việc so sánh hai nhân vật, chúng tôi vừa chỉ ra những nét riêng trong tư tưởng nghệ thuật, trong phong cách của hai nhà văn đồng thời cũng bước đầu khám phá những nét đặc trưng của hai nền văn hóa phương Tây, phương Đông đã chi phối cách nhà văn xây dựng nhân vật của mình.

Từ khóa: Văn học so sánh, nhân vật văn học, E. Hemingway, Nguyễn Huy Thiệp, phong cách nghệ thuật, văn hóa....

1. Mở đầu

Văn học so sánh là bộ môn nghiên cứu sự giống và khác nhau, liên hệ và ảnh hưởng giữa các nền văn học trên thế giới, nhằm bổ sung cho cho hướng nghiên cứu văn học của từng dân tộc một cách riêng lẻ vốn tồn tại từ trước đến nay. Trải qua hơn một thế kỉ phát triển, văn học so sánh ngày càng phát huy vai trò của mình. Đặc biệt, trong bối cảnh hội nhập toàn thế giới diễn ra một cách mạnh mẽ như hiện nay, sự phát triển của văn học so sánh ở mỗi quốc gia lại càng trở nên cấp thiết: “Thế kỉ XXI được xem như thế kỉ đặng quang của ngành văn học so sánh, một lĩnh vực đầy sức sống và triển vọng nhất trong khoa nghiên cứu văn học và khoa học nhân văn. Sự đặng quang này phù hợp với tinh thần thời đại: một tinh thần thế giới hóa, toàn cầu hóa, quốc tế hóa, một thời đại nhấn mạnh đến giao lưu quan hệ đa phương đa chiều, hợp tác và hội nhập để phát triển như một xu thế chung của các nước trên thế giới” [5]. Ở Việt Nam, văn học so sánh tuy vẫn còn là một bộ môn tương đối mới nhưng cũng đã có những đóng góp nhất định. Càng ngày, các nhà nghiên cứu càng ý thức được vai trò quan trọng của bộ môn này đối với việc nghiên cứu văn học ở Việt Nam. Trong bài viết *Văn học so sánh trong bối cảnh toàn cầu hóa hôm nay*, Trần Đình Sử cho rằng: “Thiếu văn học so sánh chúng ta sẽ chỉ khép cửa để cao một chiều văn học dân tộc, thiếu hẳn ý thức về vị thế, thân phận, tư cách của văn học dân tộc mình trong cộng đồng văn học nhân loại. Thiếu văn học so sánh chúng ta sẽ thiếu con mắt quốc tế để nhìn nhận mỗi thành tựu và yếu kém của chúng

Ngày nhận bài: 19/6/2019. Ngày sửa bài: 29/7/2019. Ngày nhận đăng: 12/8/2019.

Tác giả liên hệ: Nguyễn Thị Hải Phương. Địa chỉ e-mail: haiphuongdhsp@yahoo.com

ta. Thiếu văn học so sánh chúng ta mất khả năng đánh giá những tiềm năng sáng tạo tự chủ của văn học dân tộc trước các ngọn triều Âu Á không ngừng xô đến các tộc người trên mảnh đất chữ S” [7]. Chỉ tính riêng trong vài chục năm gần đây, ở nước ta đã xuất hiện nhiều công trình nghiên cứu về văn học so sánh như: *Dẫn luận văn học so sánh* (1995) của Trần Thanh Đạm, *Những vấn đề lí luận của văn học so sánh* (1995) của Nguyễn Văn Dân, *Văn học so sánh - Lí luận và ứng dụng* (2001) do Lưu Văn Bồng chủ biên, *Từ văn học so sánh đến thi học so sánh* (2002) của Phương Lựu; *Văn học so sánh nghiên cứu và triển vọng* (2005) do Trần Đình Sử, Lê Nhân Thìn, Lê Lưu Oanh tuyển chọn, *Việt Nam và phương Tây tiếp nhận và giao thoa trong văn học* (2007) của Đặng Anh Đào... Ngoài ra còn phải kể đến một số lượng lớn bài viết in trên các báo, các luận án, luận văn khoa học nghiên cứu và ứng dụng văn học so sánh... Trong phạm vi bài viết này, chúng tôi muốn vận dụng lí thuyết văn học so sánh để đi vào nghiên cứu một hiện tượng văn học cụ thể, đó là hình tượng ông già trong hai tác phẩm *Ông già và biển cả* của E.Hemingway và *Muối của rừng* của Nguyễn Huy Thiệp. Qua việc so sánh hai nhân vật này, chúng tôi không chỉ muốn chỉ ra những nét riêng trong tư tưởng nghệ thuật, trong phong cách của hai nhà văn mà còn muốn bước đầu khám phá những nét đặc trưng của hai nền văn hóa phương Tây, phương Đông đã chi phối cách nhà văn xây dựng nhân vật của mình.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Sự tương đồng giữa hai nhân vật Santiago (*Ông già và biển cả*) và ông Diều (*Muối của rừng*)

Ông già và biển cả là một trong những đỉnh cao trong sự nghiệp sáng tác của nhà văn Hemingway, tác phẩm đã đoạt giải Pulitzer năm 1953 và đã góp phần quan trọng giúp nhà văn nhận được giải Nobel văn học năm 1954. *Ông già và biển cả* kể về ông lão Santiago, người làm nghề chài lưới song đã tám mươi tư ngày đêm không bắt được con cá nào. Trở lại biển khơi vào ngày thứ tám mươi lăm, ông lão đi thật xa và đã bắt được con cá Kiếm. Tuy nhiên thành quả mà ông phải rất vất vả mới có được đã bị lũ cá Mập tấn công cướp mất. Trở về đất liền với bộ xương cá khổng lồ nhưng ông lão vẫn không có ý định từ bỏ, ông định sẽ rèn lại mũi lao cho chắc chắn để tiếp tục ra khơi. Tác phẩm kết thúc bằng giấc mơ của ông lão về những con sư tử. Còn truyện ngắn *Muối của rừng* của Nguyễn Huy Thiệp được nhà văn sáng tác năm 1986. Tác phẩm kể về cuộc đi săn của ông Diều vào một ngày cuối xuân tiết trời âm áp. Với khẩu súng hai nòng được thằng con trai đi du học gửi về, ông Diều đi sâu vào rừng và bắn được con khỉ đực trong một gia đình có ba con khỉ: khỉ đực, khỉ cái và khỉ con. Sau cuộc “chiến đấu” cả về thể xác lẫn tinh thần với ba con khỉ, ông quyết định phóng sinh cho con khỉ đực và trở về trong tình trạng không một “mảnh giáp” che thân, mất luôn cả khẩu súng. Trên đường về ông nhìn thấy hoa tử huyền – loài hoa dự báo cho điềm lành và may mắn.

Đọc hai tác phẩm *Ông già và biển cả* của Hemingway và *Muối của rừng* của Nguyễn Huy Thiệp, ta nhận thấy giữa hai nhân vật Santiago và ông Diều có những nét tương đồng về số phận và tính cách.

Trước hết, có thể thấy cả hai nhân vật này đều là *những con người ưa mạo hiểm, luôn muốn khẳng định bản thân, muốn thể hiện sức mạnh của mình ngay cả trong hoàn cảnh khó khăn, nguy hiểm nhất*. Santiago mặc dù đã già yếu “gầy gò, gơ cả xương, gáy

hắn sâu nhiều nếp nhăn”, cần phải được nghỉ ngơi nhưng lão vẫn ra biển câu cá. Dù đã lênh đênh trên biển tám mươi tư ngày đêm không được con cá nào mà lão vẫn không hề có ý định ở lại đất liền. Lão không hề để ý đến việc bị mọi người chế giễu hay thương cảm, ái ngại. Đôi mắt lão vẫn luôn “vui vẻ và không hề thất bại”, “niềm hi vọng và lòng tin của ông lão chưa bao giờ nguội lạnh”. Giữa đại dương mênh mông sóng nước, chỉ có một mình lão đối mặt và chiến đấu với con cá Kiếm. Có những lúc lão “mệt thấu xương”, “hoa mắt suốt cả tiếng đồng hồ”, “chóng mặt và choáng váng”; thậm chí còn bị con cá giật mạnh khiến lão ngã sấp xuống thuyền, tay bị dây câu cứa đến chảy máu... nhưng Santiago vẫn không có ý định bỏ cuộc. Cuối cùng, Santiago đã chiến thắng, chiến thắng bằng niềm tin, bằng sự dũng cảm, bằng kinh nghiệm lâu năm trong nghề và bằng nghị lực phi thường. Ông lão đã chứng minh được một chân lí: sở dĩ con người trở thành “chúa tể của muôn loài” là nhờ vào ý chí và nghị lực: “Chính lòng can đảm, sự tập trung và quyết tâm cao độ đã cung cấp thêm nguồn sức mạnh vô biên cho lão”. Sau khi dành được chiến thắng, người anh hùng giữa đại dương mênh mông lại tiếp tục phải đương đầu với thử thách, phải chiến đấu với đàn cá mập. Ông lão đã dùng hết sức và mang hết những “vũ khí” còn lại trên thuyền để chiến đấu với “kẻ thù”. Như vậy, cho dù hoàn cảnh và tuổi tác đều chống lại Santiago, nhưng con người này không hề nản chí. Lão luôn cố gắng để đạt được mục đích sống của mình – sống sao cho tử tế theo cách riêng của mình.

Ông Diều trong *Muối của rừng* của Nguyễn Huy Thiệp cũng là một ông già mang trong mình niềm tin và hi vọng lớn lao. Ông mong muốn vào rừng săn được một con thú lớn. Khi không bắn được con khỉ đầu đàn, ông cảm thấy xót xa: “Số phận của bậc đế vương không trùng với số phận của ông”. Đây không chỉ là sự xót xa khi bị trượt mất con khỉ đầu đàn mà còn là sự nuối tiếc về vị trí đứng đầu, vị trí làm chủ vẫn tồn tại trong mỗi con người. Chuyển mục tiêu sang con khỉ đực trong một “gia đình” khi có ba con: khỉ đực, khỉ cái và khỉ con, ông Diều hết sức thận trọng và quyết tâm săn bằng được đôi tượng mà ông cho là “tên bạo chúa khốn nạn” ấy. Ông đã vui mừng khi nhìn thấy chỉ một mình con khỉ đực vừa bị ông bắn trúng đang nằm trên vách đá và nhanh chóng leo lên. Vách đá thẳng đứng và chứa nhiều nguy hiểm nhưng điều đó không ngăn cản ý chí của ông. Núi lở, đường đi lại đầy trắc trở cũng không làm cho ông từ bỏ mục tiêu của mình, ông vẫn kiên quyết không bỏ lại “chiến lợi phẩm”. Niềm tự hào vì săn được con khỉ lớn khiến việc không còn mảnh giáp che thân với ông cũng không đáng ngại. Và ông sẽ cứ như thế mà lúi con khỉ đực về nhà nếu không phát hiện ra con khỉ cái vẫn theo dõi ông từ khi ở trên núi. Ông Diều thấy mình như “bị xúc phạm”, “bị theo dõi, bị đòi ăn vạ”, sau cùng ông quyết định trả con khỉ lại cho đồng loại của nó.

Thứ hai, cả hai nhân vật Santiago và ông Diều là *những con người cô đơn và nhận thức rất rõ về sự cô đơn của mình*. Trong suốt tác phẩm, nhân vật Santiago luôn hiện lên là một con người đơn độc. Ông một mình sống trong căn lều bé nhỏ, gần như không có mối quan hệ với ai trừ cậu bé Mandoli. Sau tám mươi tư ngày đêm không bắt được con cá nào, trở lại đất liền, ông lão luôn bị mọi người nhìn với ánh mắt dành cho người thất bại. Những người trẻ thì chế giễu, những người già hơn thì cảm thấy thương tiếc và thường xuyên chủ đề khi có mặt ông. Như vậy, ông lão đã bị tách ra khỏi cộng đồng, bị đẩy ra xa thế giới của những người dân ven biển. Thêm vào đó, chính lòng kiêu hãnh, tự trọng đã khiến Santiago càng cô đơn và sống thu mình hơn. Mặc dù hoàn cảnh vô cùng khó khăn thiếu thốn, nhưng lão không muốn nhận bất cứ sự giúp đỡ hay vay mượn

của ai trừ cậu bé. Vì lão cho rằng: “Thoạt tiên thì vay mượn. Rồi sau đó là ăn mày”. Lão mong muốn sẽ ra khơi bắt được một con cá thật to để lấy lại vị trí của mình trong cộng đồng ấy, lấy lại sự tôn trọng từ mọi người và thiết lập lại mối quan hệ với những người đánh cá khác. Tuy nhiên, trên hành trình chinh phục biển khơi đó, lão phải chịu đựng nỗi cô đơn chông chênh. Lão nhớ lại cuộc sống ngày xưa của mình, một cuộc sống cũng chịu sự vây kín của nỗi cô đơn. Tuy nhiên, nếu như “ngày xưa khi lui thủi một mình, lão thường hát, thỉnh thoảng lão hát vào ban đêm cô đơn trong phiên trực lái” thì giờ đây, giữa biển khơi, lão cô đơn nhưng không hát mà lại nói lớn những ý nghĩ của mình. Mặc dù biết rằng những người đi biển kiêng nói nhảm nhưng lão không để ý đến điều đó, vì đối với lão bây giờ nói chính là cách duy nhất để xoa dịu bớt nỗi trống trải, cô đơn.

Cũng như Santiago, ông Diều là một con người phải chịu đựng nỗi cô đơn vây kín. Ông vào rừng đi săn với mong muốn quên hết “những trò lố lăng đê tiện vấp phải hàng ngày”. Chính cái ý nghĩ ấy của ông Diều cũng đã thể hiện một ý thức tự cô lập mình, tự tìm cho mình một nơi có thể “ẩn náu” tạm thời, tìm về với rừng núi, với thiên nhiên hoang sơ và hùng vĩ. Và ông lại càng nhận thức được nỗi cô đơn của mình khi đối diện với những con khỉ. Ông Diều vui mừng bao nhiêu khi nhận thấy chỉ còn một mình con khỉ đực bị thương nằm vắt trên vách đá thì lại thất vọng và bàng hoàng bấy nhiêu khi đi xuống chân núi mới phát hiện ra con khỉ cái vẫn theo dõi ông và con khỉ đực. Xua đuổi không làm cho con khỉ cái cảm thấy sợ hãi, điều làm nó sợ hãi chính là việc con khỉ đực đang bị ông bắt đi. Lại một lần nữa, loài vật làm cho con người cảm thấy cô đơn đến cùng cực. Ông thấy buồn không chỉ vì đã không thể chiến thắng được lòng chung thủy của loài khỉ mà có lẽ còn bởi vì nhận ra mình đã trở thành một con người độc ác, chia rẽ gia đình chúng. Và hơn thế nữa, ông thấy buồn vì nhận ra suốt cả hành trình đi săn chỉ có một mình ông đơn độc trong khi những con vật kia chưa khi nào bị đồng loại bỏ lại, chưa khi nào chúng một mình như ông. Ông cảm thấy “buồn tê tái đến tận đáy lòng” và xót xa nhận ra: “Hóa ra ở đời trách nhiệm đè lên mỗi sinh vật quả thật nặng nề”. Cuối tác phẩm là hình ảnh “ông cứ trần truồng như thế, cô đơn như thế mà đi”.

Một điểm tương đồng nữa dễ nhận thấy giữa nhân vật Santiago và ông Diều là cả hai con người này *tuy thất bại trong cuộc đi săn nhưng họ đã thực sự chiến thắng chính bản thân mình*. Xét trên phương diện những người đi săn, cả ông lão đánh cá Santiago và ông Diều đều là những con người thất bại. Cả hai cùng đi săn với mục đích sẽ mang về chiến lợi phẩm để khẳng định mình nhưng sau cùng lại ra về với hai bàn tay trắng. Tuy nhiên, hành trình đi săn đó đã mang lại cho họ chiến thắng khác. Cuộc chiến thắng vĩ đại nhất của ông lão Santiago trong ba ngày lênh đênh trên biển chính là giết được con cá Kiếm khổng lồ. Hành động phóng lao trúng tim con cá một cách dứt khoát để kết liễu nó đã nêu bật lên chân lí: sự nỗ lực, nhẫn nại bền bỉ sẽ đưa con người đến thành công; cuộc sống này chỉ thực sự khép lại khi chúng ta thôi không hi vọng. Ông lão chiến thắng còn bởi lão tin vào khả năng của mình, tin rằng mình đủ sức khỏe để chinh phục được con cá khổng lồ. Tuy nhiên, vì đã dành hết sức mạnh còn lại để giết chết con cá Kiếm, nên lão không đủ khả năng bảo vệ nó khỏi lũ cá Mập. Trở về đất liền chỉ với bộ xương cá khổng lồ và tấm thân tàn tạ vì mệt mỏi, song con người ấy vẫn có ý định sẽ rèn lại mũi lao cho thật chắc, thật khỏe và sẽ ra khơi sau khi hồi phục lại. Có thể lần đi câu này không đem lại may mắn cho lão vì không thể mang con cá Kiếm còn nguyên vẹn trở về đất liền, nhưng lão không thấy đó là sự thất bại. Nó giúp lão rút ra nhiều bài học về sự chuẩn bị kỹ càng cho những lần đi câu khác. Xét trên phương diện này, lão

là một con người chiến thắng, chiến thắng chính bản thân mình. Tác phẩm khép lại với giấc mơ về những con sư tử - một biểu tượng của sức mạnh và lòng kiêu hãnh - là minh chứng rất rõ cho hình tượng một con người không chịu khuất phục trước mọi khó khăn và sẵn sàng vươn lên trong mọi hoàn cảnh để khẳng định mình, chiến đấu chống lại số phận.

Ông Diêu cũng là một người đi săn bại trận khi không những trở về với hai bàn tay trắng mà còn bị mất khẩu súng và trên người không còn mảnh vải che thân. Tuy nhiên, cuộc đi săn đó đã giúp ông nhận ra được nhiều giá trị trong cuộc sống. Ông Diêu vào rừng đi săn trong một tâm thế thoải mái và đầy tự tin. Cũng với lòng kiêu hãnh về bản thân và về khẩu súng mà cậu con trai đi du học nước ngoài gửi biếu, ông tự cho mình cái quyền phán xét thiên nhiên và lựa chọn con mồi. Ông cho rằng với khẩu súng ấy mà chỉ để bắn chim xanh thì thật phí đạn, mục đích của ông là săn được một con thú lớn như con sơn dương hoặc một con khi đầu đàn. Và ông cũng đã bắn được một con khi đực khá lớn. Tuy nhiên, sau cùng ông lại quyết định trả tự do cho nó. Như vậy, cái được lớn nhất mà ông Diêu nhận được từ chuyến đi săn này không phải là con mồi mà ông đã tốn bao công sức để theo đuổi mà là thiên lương của ông đã được gột rửa. Trong cả quá trình đi săn, phần "*Người*" trong ông liên tiếp được đánh thức và trở dậy. Nó được bắt đầu khi phát súng đầu tiên của ông bắn ra khiến cả đàn khi náo loạn. Ở vào giây phút đó, con người vốn mang tâm thế tự tin, làm chủ bỗng "sợ hãi run lên". Tiếng rú của con khi con ngay sau đấy đã góp phần làm bùng tình bản tính thiên trong con người ông Diêu, nó làm ông kinh hoàng và mất bình tĩnh. Tiếng kêu rên của con khi đực nằm trên vách đá đã lay động lòng ông. Khi bắt gặp ánh mắt đầy vẻ van xin và chứng kiến vết thương đến trời cả một đoạn xương dài của con khi, trong ông đã trở dậy một tình thương, ông đi tìm lá thuốc cầm máu cho nó, hơn thế còn lấy chiếc quần lót - mảnh giáp duy nhất còn lại trên người để băng bó cho nó. Sau cùng, ông quyết định phóng sinh cho con vật khốn khổ. Cuộc đi săn đã giúp ông Diêu tìm lại được chính mình, nhận ra điều quan trọng nhất của con người là cần phải sống hòa hợp với thiên nhiên chứ không phải hủy hoại và thống trị nó.

2.2. Sự khác biệt giữa hai nhân vật và những yếu tố văn hóa, xã hội, tư tưởng nghệ thuật góp phần tạo nên sự khác biệt đó

Trên đây, chúng tôi đã chỉ ra những nét tương đồng về số phận và tính cách của hai nhân vật Santiago và ông Diêu. Tuy nhiên, qua hai nhân vật này, chúng ta vẫn cảm nhận được *những nét khác biệt trong tư tưởng nghệ thuật của hai nhà văn Hemingway và Nguyễn Huy Thiệp*. Bởi vì nhân vật thực chất là một kí hiệu nghệ thuật, một công cụ để nhà văn thể hiện quan điểm, tư tưởng của mình về đời sống nên tìm hiểu nhân vật chúng ta không thể không đi vào khám phá tư tưởng nghệ thuật mà các nhà văn gửi gắm.

Nhân vật Santiago là bài ca về ý chí và nghị lực của con người trong việc chinh phục tự nhiên. Trong suốt tác phẩm, nhân vật này luôn hiện lên qua những hành động của hiện tại - quá khứ chỉ hiện về trong những giấc mơ hay hồi ức của ông và quá khứ đó chỉ có tính chất củng cố thêm sức mạnh, nghị lực cho ông vượt qua khó khăn trong hiện tại mà thôi. Ông lão luôn hướng về phía trước, bất chấp khó khăn, thử thách để khẳng định sự tồn tại của mình. Tuy cô độc nhưng lão luôn sống mạnh mẽ, không bao giờ chịu khuất phục. Santiago sẵn sàng đối mặt với phong ba bão táp để

khẳng định một điều: ngay cả lúc bị cuộc đời và số phận vùi dập rồi bỏ rơi thì con người vẫn luôn ngẩng cao đầu, kiên trì chịu đựng, biết chiến đấu để vượt qua. Với nhân vật Santiago, Hemingway muốn gửi đến người đọc ý nghĩa sống tích cực: “Con người có thể bị hủy diệt chứ không thể bị khuất phục”. Đặng Anh Đào từng nhận định: “Santiago giống như bức tượng về cuộc đấu tranh của con người hiện đại trên thế giới này”.

Nếu như nhân vật Santiago của Hemingway là bài ca về ý chí và nghị lực của con người trong việc chinh phục tự nhiên thì nhân vật ông Diều của Nguyễn Huy Thiệp lại là một lời *cảnh tỉnh con người về hậu quả của sự tàn phá tự nhiên*. Cuộc cách mạng khoa học kỹ thuật đã đem đến cho con người cuộc sống với đầy đủ tiện nghi nhưng đồng thời cũng đẩy con người đến cuộc đối đầu trực tiếp với thiên nhiên. Con người luôn giữ khư khư địa vị thống trị của mình rồi mặc sức khai thác tự nhiên. Cũng bởi tham vọng muốn thống trị tự nhiên nên ông Diều đã áp đặt một mô hình xã hội lên chính thế giới tự nhiên đó, ông đã áp đặt cái nhìn mang tính chủ quan của mình để diễn dịch thế giới tự nhiên. Khi con khi đực lọt vào tầm ngắm của ông cũng là lúc ông đặt cho nó hàng loạt tội danh: “Cái thằng bố ô trọc ấy! Đồ phong tình phóng đảng! Vị gia trưởng cộc cằn! Nhà lập phán bản thiêu! Tên bạo chúa khôn nạn!”. Dưới con mắt của ông Diều, loài khi đã bộc lộ tất cả những xấu xa, giả dối, lố lăng, kệch cỡm của con người mà ông chứng kiến hàng ngày. Ông đã bắn con khi đực vì sự diễn dịch hết sức rạch ròi ấy. Ông tự sắp đặt cho mình một vị thế đứng cao hơn hẳn tự nhiên, có toàn quyền phán xét tự nhiên, có khả năng lập lại công lí, trừng phạt bản năng “đê tiện” của con khi đực: “Trước khi ném, bao giờ nó cũng chọn quả ngon chén trước. Hành động ấy thật là đê tiện. Ông Diều bóp cò”. Thế nhưng, nhìn thấy sự hỗn loạn của đàn khi khi nghe tiếng súng, ông Diều đã không còn tự tin như trước nữa, ông sợ hãi run lên. Nỗi sợ hãi đó có lẽ bởi chính bản thân ông đã ý thức được việc mình vừa làm là một “điều ác” đối với thiên nhiên. Mặc dù vậy, con người ấy vẫn chưa thức tỉnh ngay từ phút đấy. Biết là hành động sai trái nhưng ông vẫn tiếp tục chờ đợi cho đàn khi chạy hết vào rừng để bắt con khi đực vừa bị trúng đạn. Hành động quay lại của con khi cái khiến ông Diều cảm thấy tức giận, gán cho nó cái tội danh giả dối và định giương súng bắn. Nhưng rồi ánh mắt sợ hãi kinh hoàng của con khi cái tội nghiệp đã khiến ông Diều dừng ngay việc mình sắp làm. Ông lo lắng sợ con khi cái biết hành động mà ông vừa gây ra: “Nó biết mình là người thì thôi hỏng việc”. Đó là nỗi lo lắng của con người về việc mình đã để cái ác phô bày trước loài vật. Con người từ trước đến nay luôn khoác lên mình thứ được gọi là “văn minh”, “văn hóa” để đối mặt với loài vật, thể hiện những mặt tốt đẹp của mình trước chúng. Vậy nhưng ở đây, vì “ra khỏi chỗ nấp sớm mất hai phút” mà ông Diều đã bị con khi cái nhận diện được bản chất tàn ác của mình: “Ông đã lộ mặt là tên ám sát”. Có thể nói, hành động đi săn của ông Diều chính là hành động hủy diệt cuộc sống tự nhiên và ông đã bị tự nhiên dạy cho một bài học. Chi tiết con khi con ôm khẩu súng của ông lao xuống vực gọi cho người đọc nhiều suy nghĩ. Khẩu súng vốn là biểu tượng của văn minh, là vật dụng tạo niềm kiêu hãnh cho ông Diều. Việc bị tước đoạt vũ khí khiến con người trở lại trạng thái hoang mang. Ông bắt đầu có những sự thay đổi trong cách nhìn nhận tự nhiên, ông nhận thấy từng biểu hiện đáng thương của con khi đực: từ sự sợ hãi run bắn đến đôi mắt đờ dại, uơn ướm... Tất cả những điều này đã khiến lòng trắc ẩn nảy sinh trong con người ông Diều. Ông như lắng nghe được tiếng

nói của tự nhiên: “miệng nó phát ra âm thanh lấp bắp nghe như tiếng của trẻ con”. Đặc biệt là khi phát hiện ra con khỉ cái vẫn đi theo ông cùng con khỉ đực đã khiến ông cảm thấy như bị “xúc phạm”. Lúc này, ông Diều buộc phải nhận ra sai lầm đáng tiếc của những định kiến văn hóa ban đầu mà ông gán cho loài khỉ. Trái với suy nghĩ của ông, chúng thực sự là những con vật thủy chung tình nghĩa, chúng sống theo bản năng giống loài như một đặc điểm bất biến của tự nhiên. Con người không thể đánh giá hành động đúng sai của loài vật nếu chỉ dựa trên những chuẩn mực văn hóa của mình. Hình ảnh hoa tử huyền -loài hoa được gọi là “muối của rừng” như một điềm báo cho đất nước thanh bình, đem lại may mắn và sung túc cho những ai nhìn thấy - đã xuất hiện trên con đường ông Diều trở về nhà. Loài hoa ấy như một món quà mà thiên nhiên đã ban tặng cho ông Diều – con người biết thức tỉnh đúng lúc, biết quay về với bản tính thiện và ý thức được sự hòa hợp với thiên nhiên. Đọc truyện ngắn của Nguyễn Huy Thiệp, ta nhận thấy không chỉ có *Muối của rừng* mà trong rất nhiều tác phẩm khác, nhà văn cũng đã lặp đi lặp lại tư tưởng về việc nếu con người xúc phạm đến tự nhiên thì sẽ được tự nhiên dạy cho một bài học. Mô típ “người đi săn vừa là tội nhân vừa là nạn nhân của ý chí tuyệt đối” trở đi trở lại đầy ám ảnh trong các truyện ngắn của ông. Với ông, những người dùng ý chí để chiếm đoạt tự nhiên đều phải gánh chịu hậu quả. Người đàn ông trong *Con thú lớn nhất* cả đời đi săn trong rừng, lão không bỏ qua bất cứ con thú nào mà lão nhìn thấy, kể cả con công tuyệt đẹp đang múa cũng bị lão bắn chết. Cuối cùng lão đã phải trả giá - đã bắn phải chính người vợ của mình vì tưởng là một con thú lớn. Và con thú lớn nhất của đời mình mà ông săn được đó chính là bản thân ông: “Ba ngày sau người ta lôi cái xác còng queo của lão ra khỏi bụi cây. Một vết đạn xuyên qua trán lão. Lão đã bắn được con thú lớn nhất đời mình”. Chàng Khó trong *Trái tim hổ* cũng đã chết ngay bên cạnh xác con hổ mà chàng vừa giết chết với hi vọng sẽ lấy được trái tim của nó về chữa bệnh cho người thương. Những người thợ xé gỗ trong *Những người thợ xé* lên rừng chặt cây xé gỗ thuê, sau cùng cũng trở về với những vết thương khó lành trong tâm hồn. Ông Pành trong *Đất quên* chết vì bị vỡ tim ngay khi bập nhát rừ đầu tiên vào gốc cây lim to nhất ở đỉnh Phu Luông. Đặc biệt hình ảnh thằng con trai của ông Nhân trong *Sói trả thù* bị chính con sói mà ông bắt về cắn chết đã gây một nỗi ám ảnh ghê gớm cho người đọc. Mẹ của con sói ấy đã từng bị ông Nhân giết chết, và giờ đây nó đang trả thù. Mất đứa con trai duy nhất mà ông xem như vật báu, ông Nhân đã giết mình nhận ra những quy luật nhân quả trong đời. Ông không giết chết con sói kia mà chặt xích thả nó về rừng. Hành động này có sự tương đồng với hành động trả con khỉ đực về với thiên nhiên của Ông Diều. Con người đã được con vật nhắc nhở về địa vị thực tế của mình trong tự nhiên.

Có thể nói sự khác biệt về tư tưởng nghệ thuật của hai nhà văn E.Hemingway và Nguyễn Huy Thiệp thể hiện qua hai nhân vật Santiago và ông Diều không phải là ngẫu nhiên mà nó có lí do của nó. Do ra đời trong hai hoàn cảnh khác nhau nên mục đích sáng tác hai tác phẩm này của Hemingway và Nguyễn Huy Thiệp cũng có nhiều nét khác nhau.

E. Hemingway là nhà văn Mỹ sống vào thời đại mà cả nhân loại đang phải gánh chịu những biến động lớn từ hai cuộc chiến tranh thế giới đầy khốc liệt. Chiến tranh dù không trực tiếp xảy ra trên đất Mỹ nhưng với tư cách một cường quốc bành trướng thuộc địa, nước Mỹ đã cử quân đi xâm chiếm lãnh thổ của nhiều nước trên thế giới.

Phần lớn những người Mỹ tham gia chiến tranh, khi trở về đều mang tâm lí chán nản, đều phải chịu đựng những chấn thương tinh thần khủng khiếp. Họ tự nhận mình là “thế hệ vứt đi”. Bước ra khỏi chiến tranh với đôi nạng gỗ và tấm huân chương, Hemingway bắt đầu sự nghiệp sáng tác của mình. Đọc các tác phẩm của Hemingway, ta thấy nhà văn đã tái hiện một cách chân thực, sống động bi kịch của các nhân vật sau khi họ bước ra khỏi chiến tranh, sự khủng khiếp của đạn bom đã để lại trong họ những nỗi đau không gì bù đắp được. Tuy nhiên, nhà văn không để cho nhân vật của mình mãi chìm đắm trong bi kịch đó, ông đã để cho họ tự đứng lên với niềm kiêu hãnh lớn lao, với ý chí, nghị lực và khát khao tìm lại giá trị của mình. Nhân vật Santiago chính là một trong những biểu tượng cho vẻ đẹp lí tưởng mà nhà văn Hemingway muốn hướng đến.

Còn *Muối của rừng* cùng một loạt những truyện ngắn trong tập *Những ngọn gió Hua Tát* được Nguyễn Huy Thiệp viết ra để phần nào thể hiện sự phản ứng của mình trước tình trạng đáng báo động về sự suy thoái của môi trường tự nhiên do ý thức của con người gây nên. Những tác phẩm ấy như một lời kêu gọi sự thức tỉnh của thiên lương, kêu gọi con người hãy sống hòa đồng và bảo vệ thiên nhiên, bảo vệ môi trường sống xung quanh mình. Chính Nguyễn Huy Thiệp đã gửi gắm tư tưởng này thông qua lời của nhân vật Thục trong *Những người thợ xé*: “Vô sự với Tạo hóa, trung thực đến đáy, dù có sống với bùn, chẳng sợ không xứng là người”. Và tư tưởng này của Nguyễn Huy Thiệp ta cũng có thể bắt gặp trong một loạt các sáng tác của các nhà văn Việt Nam sau 1975 như sáng tác của Nguyễn Minh Châu (*Sống mãi với cây xanh*), Ma Văn Kháng (*Bà cụ Cận và đàn chim sẻ*), Nguyễn Ngọc Tư (*Cánh đồng bất tận, Biển người mênh mông...*), Sương Nguyệt Minh (*Nơi hoang dã đồng vọng, Sâm cầm Hồ Tây*), Trần Duy Phiên (*Kiến và người, Mối và người, Nhện và người*) ... Rõ ràng đọc văn học Việt Nam hiện nay, ta nhận thấy có một khuynh hướng văn xuôi sinh thái với cảm hứng phê phán trên tinh thần sinh thái và xác lập đạo đức sinh thái. Các nhà văn hiện nay đã thể hiện trong tác phẩm của mình một tư duy sinh thái trong việc nhận diện, phân tích và thể hiện những nỗi đau của con người trong cuộc khủng hoảng môi sinh cũng như hướng con người sống có trách nhiệm với thiên nhiên, biết hòa mình vào tự nhiên để được thanh thản, cân bằng trong cuộc sống... Và qua sự khác biệt về tư tưởng nghệ thuật của hai nhà văn E.Hemingway và Nguyễn Huy Thiệp thể hiện qua hai nhân vật Santiago và ông Diều, ta cũng phần nào đó cảm nhận được sự khác biệt trong mối quan hệ giữa con người với tự nhiên của hai nền văn hóa phương Đông và phương Tây. Từ xa xưa, người Phương Đông đã chọn cho mình cách sống hài hòa với tự nhiên; họ xem con người là một tiểu vũ trụ thống nhất với đại vũ trụ. Thiên nhiên đã nuôi dưỡng phần thiên tính chất phác của con người, thiên nhiên là điểm tựa tinh thần, giúp con người thoát khỏi những phiền tạp, mệt mỏi của cuộc sống thường ngày. Ngược lại, nền văn minh phương Tây trong quá trình hình thành và phát triển không được nhận nhiều sự ưu đãi của tự nhiên như Phương Đông. Để tồn tại và phát triển, người Phương Tây phải chinh phục tự nhiên, phải cải tạo tự nhiên để phục vụ cho cuộc sống của mình. Chính vì thế, truyền thống văn minh Phương Tây luôn đề cao vị thế làm chủ của con người, đề cao sự chiến thắng của con người trước thiên nhiên; dù có ca ngợi tự nhiên thì mục đích cũng là để làm nổi bật con người.

3. Kết luận

Từ sự phân tích trên, ta có thể khẳng định, một trong những nét đặc sắc làm nên thành công của hai tác phẩm *Ông già và biển cả* của E.Hemingway và *Muối của rừng* của Nguyễn Huy Thiệp chính là việc tác giả đã khắc họa thành công nhân vật trung tâm để chuyển tải tư tưởng của mình. Giữa hai nhân vật trung tâm của hai tác phẩm – ông lão Santiago và ông Diều ta nhận thấy có nhiều nét tương đồng trong tính cách và số phận. Họ đều là những con người mang trong mình niềm khát khao khẳng định bản thân; dù phải chịu đựng nỗi cô đơn, phải đối mặt với những khó khăn, nguy hiểm nhưng vẫn muốn thể hiện sức mạnh của mình, muốn đạt được mục tiêu mà mình đã đặt ra. Và dù xét trên phương diện người đi đánh bắt cá, người đi săn, Santiago và ông Diều là những con người thất bại nhưng đổi lại, họ đã chiến thắng chính bản thân mình, đã nhận được cho mình những bài học quý giá. Tuy nhiên, qua hai nhân vật này, ta vẫn nhận thấy những nét khác biệt trong tư tưởng nghệ thuật của hai nhà văn E. Hemingway và Nguyễn Huy Thiệp. Nếu như qua nhân vật ông lão Santiago, Hemingway muốn cất lên lời ca về ý chí và nghị lực của con người trong việc chinh phục tự nhiên thì qua nhân vật ông Diều, Nguyễn Huy Thiệp lại muốn chuyển đến người đọc lời cảnh tỉnh về hậu quả của sự tàn phá tự nhiên. Sự khác biệt này không chỉ do sự chi phối của hoàn cảnh sáng tác, mục đích sáng tác, phong cách nghệ thuật của mỗi nhà văn mà có lẽ phần nào nó cũng do sự khác biệt giữa hai nền văn hóa Phương Đông và Phương Tây mà hai nhà văn đã được hấp thu.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Lê Huy Bắc, 1995. *Thế giới nhân vật của Hemingway*. Tạp chí văn học, số 8.
- [2] Lê Đình Cúc, 2000. *Sự xuất hiện của các nhà văn “thế hệ bỏ đi” trong văn học Mỹ*. Tạp chí văn học, số 4.
- [3] Trần Quốc Hội, 2011. “*Chút gia vị*” trong “*Muối của rừng*”, nguồn: <http://vanck21dhsphue.blogspot.com/2011/04/chut-gia-vi-trong-muoi-cua-rung.html>
- [4] Ernest Hemingway, 2014. *Ông già và biển cả* (Tủ sách: Văn học trong nhà trường), Phùng Khánh – Phùng Thăng dịch. Nxb Văn học.
- [5] Bửu Nam, 2005. *Đặc trưng của văn học so sánh, in trong sách Văn học so sánh – nghiên cứu và triển vọng* do Trần Đình Sử, Lã Nhâm Thìn, Lê Lưu Oanh (tuyển chọn) . Nxb Đại học Sư phạm Hà Nội, tr 29 -33.
- [6] Susan Bassnett, 1885. *Tổng quan văn học so sánh*, nguồn: <http://phebinhvanhoc.com.vn/>.
- [7] Trần Đình Sử, Văn học so sánh trong bối cảnh toàn cầu hóa hôm nay, in trong sách *Văn học so sánh – nghiên cứu và triển vọng* do Trần Đình Sử, Lã Nhâm Thìn, Lê Lưu Oanh (tuyển chọn). Nxb Đại học Sư phạm Hà Nội, tr 7-13.
- [8] Nguyễn Huy Thiệp, 2005. *Truyện ngắn Nguyễn Huy Thiệp*. Nxb Hội nhà văn, Hà Nội.

ABSTRACT

The old man character in *The old man and the sea* (E. Hemingway) and *Salt of the forest* (Nguyen Huy Thiep) from a comparative perspective

Nguyen Thi Hai Phuong and Pham Thi My
Faculty of Philology, Hanoi National University of Education

In this article, we apply comparative literary theory to study a specific literary phenomenon - the old man character in two works: *The old man and the sea* (E.Hemingway) and *Salt of the forest* (Nguyen Huy Thiep). Through comparing two characters, we do not only want to point out these special characteristics in artistic style of two writers but also want to initially explore the characteristics of two different cultures, the West and The East, which has dominated the way writers construct their character.

Keywords: Comparative literature, literary character, E.Hemingway, Nguyen Huy Thiep, the artistic style, the culture...